

Số **37**/BCTN/XMBG

Bắc Giang, ngày 20 tháng 4 năm 2015

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên công ty đại chúng: **Công ty Cổ phần xi măng Bắc Giang**

Địa chỉ : xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Điện thoại : 0240.3636.775 – 3636.586 – 367.889; Fax : 0240.3636.707

Email : ximangBG@gmail.com; Website: www.ximangbacgiang.com.vn

Năm báo cáo 2014

I. Lịch sử hoạt động của Công ty.

1. Những sự kiện quan trọng:

Công ty cổ phần xi măng Bắc Giang trước đây là doanh nghiệp Nhà Nước thuộc Sở xây dựng Bắc Giang.

Tiền thân là Xí nghiệp xi măng Hà Bắc ở trên địa bàn xã Bồ hạ huyện Yên thế tỉnh Hà Bắc cũ. Công ty được thành lập theo QĐ số 1090/CT ngày 29/11/1994 của chủ tịch tỉnh về việc thành lập doanh nghiệp nhà nước với tên gọi là Công ty xi măng Hà Bắc. Đến ngày 28/01/1997 theo QĐ số 89 của UBND tỉnh lâm thời Bắc Giang về việc thành lập lại Công ty xi măng Bắc Giang. Đến năm 2004 thực hiện chủ trương của Nhà Nước về việc chuyển các Doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty Cổ phần. Công ty tiến hành công tác cổ phần hoá và đến năm 2005 Công ty xi măng Bắc Giang chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Công ty Cổ phần xi măng Bắc Giang được thành lập theo Quyết định số 28/QĐ-CT ngày 07/01/2005 của chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang và Công ty chính thức nhận giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2003000135 cấp lần đầu ngày 26/01/2005 do Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Bắc Giang cấp theo mô hình hoạt động của công ty cổ phần.

Danh sách cổ đông khi sáng lập gồm :

- 1/ Vốn Ngân Nhà Nước.
- 2/ Ông Nguyễn Văn Thanh – Chủ tịch HĐQT.
- 3/ Ông Nguyễn Công Định – Phó Chủ tịch HĐQT.
- 4/ Ông Lê Tiến Thanh - Ủy viên HĐQT.
- 5/ Ông Nguyễn Văn Sửu - Ủy viên HĐQT.
- 6/ Ông Nguyễn Xuân Hội - Ủy viên HĐQT.

Vốn điều lệ khi ban đầu là 5.707.476.096 tỷ đồng, trong đó vốn Nhà nước là 2.690.900.000 đồng.

Vốn điều lệ của Công ty hiện tại là : 75.173.000.000 đồng. (Bằng chữ : Bảy năm tỷ, một trăm bảy ba triệu đồng).

Nghành nghề kinh doanh chính :

Sản xuất xi măng Bắc Giang MC25, PCB30, PCB40, Clanhke. Khai thác và chế biến đá vôi cho sản xuất xi măng, xây dựng.

2. Quá trình phát triển.

Trải qua trên 20 năm hoạt động trong đó có năm 10 hoạt động theo mô hình công ty cổ phần đến nay công ty đã có được đội ngũ cán bộ công nhân viên nhiều năm kinh nghiệm, tâm huyết với doanh nghiệp, tập thể công ty luôn đoàn kết, nỗ lực phấn đấu vượt khó và cũng đã thu được những kết quả nhất định trong những năm qua.

Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2014 là năm thứ hai dây chuyền công nghệ sản xuất xi măng lò quay công suất **1.000 tấn clinker/ngày** đi vào sản xuất chính thức sau khi nhận bàn giao vận hành dây chuyền từ phía chuyên gia Trung Quốc, tuy vậy việc vận hành sản xuất trong năm 2014 còn gặp rất nhiều khó khăn, bởi lẽ do đó các sự cố hỏng hóc, sửa chữa, căn chỉnh, xây lại lò xảy ra thường xuyên dẫn đến năng suất, chất lượng chưa thực sự ổn định và chưa cao so với mong muốn.

3. Định hướng phát triển của năm 2014.

- Thực hiện việc vận hành có hiệu quả dây chuyền công nghệ sản xuất xi măng lò quay công suất **1.000 tấn clinker/ngày** đạt năng suất và chất lượng.
- Đảm bảo duy trì sản xuất kinh doanh, ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động.
- Tiếp tục tăng cường công tác đào tạo cho người lao động để đáp ứng yêu cầu sản xuất của dây chuyền lò quay.
- Duy trì việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2008 có hiệu quả và hiệu lực và hướng tới áp dụng hệ thống quản lý năng lượng theo TCVN ISO 50001: 2012.
- Tăng cường công tác quảng cáo, quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ, thiết lập hệ thống phân phối đáp ứng cho tiêu thụ sản phẩm theo kế hoạch.
- Quan tâm đến việc hướng vào khách hàng nhằm thỏa mãn nhu cầu khách hàng, mang lại giá trị cho khách hàng thông qua lợi nhuận, giá cả, chất lượng, chính sách bán hàng....
- Mang lại giá trị cho người lao động trong doanh nghiệp thông qua lợi ích cho người lao động những người đang ngày đêm tạo ra sản phẩm, dịch vụ đến tay khách hàng đồng thời họ chính là những người đại diện cho công ty tiếp xúc với khách hàng thể hiện bằng các chính sách tiền lương tiền thưởng phù hợp và tạo điều kiện phát triển nghề nghiệp, có hội thăng tiến, cơ hội tham gia điều hành...
- Mang lại giá trị cho cộng đồng, cho xã hội nơi doanh nghiệp hoạt động hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua việc ưu tiên thu hút tuyển dụng lao động địa phương vào làm việc, hỗ trợ địa phương. Thực hiện tốt việc ủng hộ từ thiện nhân đạo.
- Tạo dựng môi trường hoạt động SXKD tốt, tuân thủ yêu cầu của pháp luật và đạo đức trong sản xuất kinh doanh.
- Thống nhất đồng lòng với sự nhất trí cao trong Ban lãnh đạo công ty cũng như trong toàn thể CBCNV trong định hướng chiến lược phát triển.
- Thực hiện duy trì có hiệu lực, hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2008 và sớm triển khai áp dụng hệ thống quản lý năng lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 50001: 2012.

- Cam kết thực hiện tốt chính sách chất lượng và cam kết chất lượng.

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị.

1. Đặc điểm tình hình năm 2014.

- Năm 2014 là năm thứ 10 Công ty chuyển sang hoạt động mô hình Công ty cổ phần và là năm thứ tư thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ các cấp.

- Năm 2014 nguồn cung xi măng đã vượt cầu khoảng 10 triệu tấn. Trong khi đó, thị trường bất động sản mới có tín hiệu ảm đạm lên, lãi suất tuy giảm nhưng vẫn khó tiếp cận vốn. Điều này dẫn tới sức ép cạnh tranh rất lớn, trong khi đó khu vực miền bắc là nơi tập trung nhiều nhà máy xi măng, công suất lớn, nên việc cạnh tranh càng trở lên khốc liệt hơn. Đồng thời, quy định về siết chặt quản lý hoạt động vận tải và kiểm soát trọng tải phương tiện của Bộ Giao thông vận tải ảnh hưởng lớn đến giá cước vận tải dẫn đến chi phí tăng cao.

- Trong năm 2014 đối với Công ty cổ phần xi măng Bắc Giang đây là năm đầu dây chuyền sản xuất xi măng lò quay công suất 1.000 tấn clanhke/ngày đi vào hoạt động chính thức sau năm hoạt động thử năm 2013. Việc vận hành sản xuất ở dây chuyền lò quay còn gặp rất nhiều khó khăn sự cố dừng lò thường xuyên xảy ra, năng suất và chất lượng còn thấp chưa không ổn định, trong năm 2014 tổng thời gian dừng lò lên đến 2.808 giờ 25 phút bằng 117 ngày.

- Nguồn nguyên liệu đá cho sản xuất vẫn chưa chủ động được do chưa được cấp phép khai thác lại. Do vậy đá cho sản xuất công ty phải tự chủ động tìm mua nguồn đá để phục vụ sản xuất làm tăng giá thành sản phẩm, giảm sức cạnh tranh và đôi khi không chủ động có lúc thiếu đá cho sản xuất và chất lượng đá thì cũng không ổn định;

- Tình hình Vốn cho sản xuất kinh doanh thiếu, việc tiếp cận vốn vay còn gặp nhiều khó khăn đã ảnh hưởng đến việc đáp ứng chủ động nguồn nguyên vật liệu cho sản xuất. Năm 2014 cũng là năm Công ty phải trả nợ những khoản vay đầu tư của dây chuyền lò quay.

- Thị trường tiêu thụ XM tuy đã được mở rộng nhưng sản lượng tiêu thụ vẫn rất thấp không đáp ứng được so với công suất sản xuất của dây chuyền nghiền và đóng bao xi măng.

- Chất lượng sản phẩm xi măng MC25, PCB30, PCB40 và sản phẩm clanhke có những lúc, những thời điểm chưa ổn định.

- Về dây chuyền sản xuất nghiền xi lò đứng năm 2014 tập trung vào sản xuất hai sản phẩm là MC25 và PCB30 tuy nhiên tại công đoạn này thiết bị máy móc hỏng hóc, sửa chữa thường xuyên, năng suất nghiền xi thấp.

- Với những khó khăn nhiều hơn thuận lợi nêu trên lên hiệu quả sản xuất kinh doanh không có. Tuy nhiên căn cứ vào điều kiện thực tế cho thấy HĐQT – Ban giám đốc công ty đã tập trung hết sức lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục khó khăn sản xuất kinh doanh của dây chuyền mới dần dần ổn định.

2- Kết quả một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2014.

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014		Thực hiện năm 2013	So sánh	
		Thực hiện	Kế hoạch		So KH năm	Cùng kỳ 2013
1/ Về sản xuất :						

- Clinker lò quay	Tấn	302.365,460	300.000	277.217	100,79	109,07
- Clinker lò đứng	Tấn	1.535,760	30.000	12.452	5,12	12,33
- Xi măng các loại	Tấn	154.950,135	280.000	126.838	55,34	122,16
2/ Về Tiêu thụ :						
- Clinker lò quay	Tấn	181.392,585	120.000	190.838	151,16	95,05
- Xi măng các loại	Tấn	155.301,845	280.000	125.919	55,46	123,33
3/ Đá các loại	m ³	170.143,9	370.000	228.626,2	45,98	74,42
4/ Tổng doanh thu	Tỷ đ	271,772	355	237,760	76,56	114,31
5/ Nộp NSNN đủ 100 %	Triệu đ	1.779,995	2.500	3.171	71,20	56,13
6/ Nộp BHXH, BHYT, BHTN đủ 100%	Triệu đ	4.863,15	5.500	5.443	88,42	89,35
7/ Ủng hộ từ thiện	Triệu đ	531,495	300	386,25	177,17	137,60
8/ Thu nhập bình quân/tháng/người	Đồng	5.306.000	5.000.000	4.384.000	106,12	121,03

3- Mục tiêu kế hoạch năm 2015.

* Đặc điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2015.

- Nhận định tình hình kinh tế năm 2015 vẫn còn nhiều khó khăn, tuy nhiên trên cơ sở ước sản lượng xi măng tiêu thụ năm 2014, Bộ Xây dựng tính toán nhu cầu tiêu thụ xi măng toàn ngành năm 2015 khoảng 71 - 73 triệu tấn, tăng 4 - 7% so với năm 2014; trong đó tiêu thụ nội địa khoảng 52 - 53 triệu tấn, xuất khẩu 19 - 20 triệu tấn.

- Thị trường xi măng năm nay dự báo sẽ có nhiều bước chuyển biến tốt nhờ sự ấm lên từ thị trường bất động sản, nhu cầu xây dựng của người dân tăng và việc đẩy mạnh đầu tư xây dựng các công trình từ nguồn vốn ngân sách. Giá bán xi măng hiện nay chưa có biến động lớn. Điều này một phần là do đẩy mạnh xuất khẩu, mặt khác do có sự điều chỉnh trong những năm vừa qua.

- Theo dự báo, mức tiêu thụ xi măng năm 2015 tăng nhẹ, khoảng ba triệu tấn so với năm 2014. Thị trường nội địa vẫn được xác định là ưu tiên hàng đầu của các doanh nghiệp xi măng. Tuy nhiên, nhiều doanh nghiệp xi măng phụ thuộc phần lớn vào đường bộ và khi Bộ Giao thông vận tải ra quy định siết chặt quản lý tải trọng xe, việc tiêu thụ đường nhiên gặp khó khăn. Do vậy, ngoài việc chủ động điều tiết sản xuất, các doanh nghiệp xi măng cũng cần tính toán lại công tác vận chuyển nhằm san sẻ gánh nặng đối với đường bộ, bảo đảm hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

- Năm 2015, giá điện sẽ tăng, trong khi giá xi măng khó tăng. Mặc dù giá điện chiếm tỷ trọng không lớn trong giá thành xi măng, nhưng khi giá điện tăng sẽ kéo theo hàng loạt các chi phí, dịch vụ khác ăn theo, tác động đến kế hoạch sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp xi măng.

- Đối với Công ty tình hình Vốn cho sản xuất kinh doanh những quý đầu năm 2015 còn thiếu. Gánh nặng trả nợ những khoản vay đầu tư của dây chuyền lò quay gốc và lãi

cũng là vấn đề hết sức khó khăn đối với doanh nghiệp nếu tình hình sản xuất và tiêu thụ không đảm bảo kế hoạch đề ra.

Năm 2015 được dự báo vẫn là năm công ty còn gặp nhiều khó khăn, nhưng Công ty CP Xi măng Bắc Giang đặt mục tiêu thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh bằng những chỉ tiêu cụ thể như sau :

1. Phân đầu thực hiện hoàn thành Kế hoạch chỉ tiêu sản xuất – kinh doanh năm 2015 với các chỉ tiêu cơ bản sau :

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH Thực hiện	Ghi chú
1	Sản xuất Clanhke	Tấn	300.000	
2	Sản xuất và tiêu thụ xi măng các loại	Tấn	250.000	
3	Tiêu thụ Clanhke	Tấn	120.000	
4	Xí nghiệp đá Cai Kinh (Khai thác và tiêu thụ đá)	m ³	200.000	
5	Các khoản nộp thuế với NSNN	Tỷ.đ	3	Nộp đủ 100%
6	Các khoản nộp BHXH, BHYT, BHTN	Tỷ.đ	5,2	
7	Ủng hộ từ thiện nhân đạo	Tr.đ	210	
8	Tổng doanh thu	Tỷ.đ	300	
9	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	3,76	Đạt 5% Vốn Điều lệ
10	Thu nhập bình quân người/tháng	Đồng	Trên > 5.000.000	

2/ Các giải pháp cơ bản để thực hiện có hiệu quả mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 như sau :

(1). Thực hiện quán triệt đầy đủ nội dung mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 tới tất cả cán bộ công nhân viên – người lao động (Giao cho Ban giám đốc nhà máy, các phòng ban, PX, XN trực thuộc có trách nhiệm triển khai cụ thể đến người lao động). Để thực hiện có hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2015 giao Ban thi đua khen thưởng công ty phối hợp với Công đoàn công ty và Đoàn Thanh Niên Công ty thực hiện tốt việc phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật gắn với các ngày Lễ lớn của Đất nước, ngày thành lập công ty, trong thực hiện làm tốt công tác động viên khen thưởng kịp thời các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, tuyên dương nhân rộng điển hình cá nhân, tập thể tiên tiến và chú trọng việc quan tâm đào tạo bồi dưỡng cán bộ công nhân lao động nhất là những cán bộ trẻ, những công nhân có tay nghề giỏi, có tâm huyết với doanh nghiệp để trở thành những cán bộ nòng cốt xây dựng doanh nghiệp phát triển bền vững.

(2). Đảm bảo việc duy trì ổn định sản xuất, ổn định thiết bị để đảm bảo cho sản xuất liên tục thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất đề ra. Để thực hiện tốt vấn đề này yêu cầu ban giám đốc máy phải ban hành xây dựng được bản quy định chức năng nhiệm vụ trong đó quy định rõ trách nhiệm quyền hạn từ giám đốc nhà máy đến công nhân lao động tại các phòng ban, bộ phận phân xưởng, tổ sản xuất.

(3). Đảm bảo chất lượng sản phẩm xi măng MC25, PCB30, PCB40 và sản phẩm Clanhke phù hợp tiêu chuẩn, đảm bảo tính ổn định cao đáp ứng thị trường tiêu thụ. Giao ban giám đốc nhà máy, phòng kỹ thuật và các phòng ban liên quan phối hợp thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được giao.

(4). Các Ban giám đốc nhà máy, phòng ban, phân xưởng làm tốt công tác tham mưu cho Ban Tổng giám đốc về công tác sản xuất, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, vật tư, tiền vốn, đặc biệt sử dụng tiết kiệm NVL, vật tư thay thế sửa chữa, thực hiện có hiệu quả định mức vật tư, NVL đã phê duyệt cho năm 2015. Các phòng ban chuyên môn làm tốt chức năng nhiệm vụ của mình, tích cực chủ động trong công tác tham mưu cho ban giám đốc công ty những phương án, giải pháp hiệu quả phù hợp với tình hình doanh nghiệp.

(5). Làm tốt công tác chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên thông qua tiền lương, tiền thưởng, Phòng TCHC, công đoàn tăng cường công tác kiểm tra bữa ăn ka. không ngừng cải thiện điều kiện làm việc góp phần nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người lao động để người lao động yên tâm công tác. Tích cực vận động người lao động tiếp tục tham gia tốt công tác ủng hộ từ thiện nhân đạo do cấp trên phát động, góp phần vào việc thực hiện tốt công tác an sinh xã hội đạt kết quả cao nhất.

(6). Làm tốt công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh công nghiệp và coi đây là nhiệm vụ thường xuyên hàng ka, hàng ngày việc thực hiện gắn với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh hàng ngày.

(7). Đảm bảo tuyệt đối công tác An toàn trong lao động, giao cho Ban giám đốc nhà máy, các bộ phận sản xuất thực hiện việc quán triệt nhiệm vụ này tới 100% người lao động **“Thực hiện việc sản xuất phải gắn với Đảm bảo An toàn lao động”**. (Giao Ban giám đốc nhà máy, các đơn vị bộ phận sản xuất thực hiện việc xây dựng hoàn thiện và ban hành các quy trình, hướng dẫn để đảm bảo lao động an toàn trong năm 2015 và các năm tiếp theo). Đảm bảo công tác An ninh trật tự an toàn trong doanh nghiệp cần tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát để đảm bảo an ninh, trật tự an toàn doanh nghiệp.

(8). Công tác tiêu thụ giao Phòng Tiêu thụ làm tốt công tác chăm sóc khách hàng, mở rộng thị trường tiêu thụ, làm tốt công tác tham mưu để đảm bảo tiêu thụ hết xi măng sản xuất ra theo kế hoạch. Ngoài ra đảm bảo thực hiện tốt công tác thu hồi công nợ theo kế hoạch Riêng năm 2015 phấn đấu không để công nợ phát sinh.

(9). Tổ chức tốt việc triển khai quán triệt và lãnh đạo chỉ đạo cán bộ, đảng viên, người lao động thực hiện đúng chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh. Vận động toàn thể CBCNV – Người lao động tham gia phòng chống tệ nạn xã hội, xây dựng gia đình văn hoá thực hiện nếp sống văn minh tại nơi ở và nơi làm việc. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà Nước và Người lao động. Tăng cường công tác xây dựng đảng, chính quyền, đoàn thể vững mạnh, phấn đấu năm 2015 doanh nghiệp phấn đấu đạt Cơ quan đạt chuẩn văn hóa; Tổ chức cơ sở Đảng đạt trong sạch, vững mạnh; Tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên đạt vững mạnh xuất sắc.

III. Báo cáo của Ban Giám đốc.

1. Báo cáo tình hình tài chính

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo:

TT	Diễn giải	Số đầu năm 01/01/2014	Số cuối năm 31/12/2014
1	2	3	4

	Tài sản		
A	Tài sản ngắn hạn	73.611.018.736	61.177.970.782
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	328.503.096	53.044.524
II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	26.620.378.748	35.084.749.671
IV	Hàng tồn kho	31.294.391.448	22.250.731.114
V	Tài sản ngắn hạn khác	202.315.500	3.789.445.473
B	Tài sản dài hạn	608.987.121.903	616.225.639.549
I	Các khoản phải thu dài hạn	0	0
II	Tài sản cố định	608.043.830.092	616.211.847.091
III	Bất động sản đầu tư	0	0
IV	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	0	0
V	Tài sản dài hạn khác	943.291.811	13.792.458
	Tổng cộng tài sản	682.598.140.639	677.403.610.331
A	Nợ phải trả	668.396.438.033	737.383.440.663
I	Nợ ngắn hạn	271.498.938.033	379.317.169.663
II	Nợ dài hạn	396.897.500.000	358.066.271.000
B	Nguồn vốn sở hữu	14.201.702.606	(59.979.830.332)
I	Vốn chủ sở hữu	58.173.000.000	75.173.000.000
-	Lợi nhuận chưa phân phối	(43.971.297.394)	(135.152.830.332)
III	Nguồn kinh phí, quỹ khác	-	-
	Tổng cộng nguồn vốn	682.598.140.639	677.403.610.331

+ Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp: Có

Tổng số vốn điều lệ là 75.173.000.000 đồng. Trong đó : Cổ phần của cổ đông sáng lập : 12.822.500.000 đồng

Gồm có :

1. Vốn ngân sách tỉnh Bắc Giang: 2.703.254.682 đồng , chiếm 3,6% VDL.
2. Ông Nguyễn Văn Thanh - Chủ tịch HĐQT : 7.648.000.000 đồng; chiếm 10,17% vốn điều lệ.
3. Ông Nguyễn Công Định - Phó Chủ tịch HĐQT : 300.000.000 đồng; chiếm 0,4% vốn điều lệ.
4. Ông Lê Tiến Thanh - Ủy viên HĐQT : 205.000.000 đồng ; chiếm 0,27% vốn điều lệ.
5. Ông Nguyễn xuân Hội - Ủy viên HĐQT: 1.816.245.318 đồng; chiếm 2,41% vốn điều lệ.
6. Ông Nguyễn Văn Sửu - Ủy viên HĐQT : 150.000.000 đồng ; chiếm 0,20 % vốn điều lệ.

* Giá trị cổ phần của các Cổ đông khác : 62.350.500.000 đồng

- Tổng số cổ phiếu theo từng loại:

+ Cổ phiếu thường : 5.817.300 cổ phiếu

+ Cổ phiếu ưu đãi : 1.700.000 cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại: 7.517.300 cổ phiếu.

Danh sách Cổ đông sở hữu trên 5% Vốn điều lệ như sau:

STT	Cổ đông	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Thanh	764.800	10,17 %	Chủ tịch HĐQT
2	Công ty CP Đầu tư Công nghiệp VICON	1.200.000	15,96 %	Cổ đông chiến lược
3	Ông Nguyễn Đăng Minh do Công ty TNHH Thịnh An Bình ủy quyền.	540.000	7,18 %	Cổ đông chiến lược
4	Ông Giáp Văn Tạo – Công ty TNHH TM DV Hoàng Gia	564.100	7,50 %	Cổ đông chiến lược
5	Ông Hoàng Văn Thiệm do Công ty CP Đầu tư và TM DIC ủy quyền	1.700.000	22,61 %	Cổ đông chiến lược

- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại (nếu có): Không.

- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn: Năm 2007 là 44,006%; 2008 là 58,1%, năm 2009 là 40%, năm 2010 là 0%; năm 2011 là 0%; năm 2012 là 0%, năm 2013 là 0%; năm 2014 là 0%.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tổng hợp.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số thực hiện	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	VNĐ	267.108.984.552	
2	Giá vốn hàng bán	VNĐ	289.810.254.098	
3	Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN	VNĐ	(90.780.144.049)	
4	Thuế TNDN	VNĐ	-	
5	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	VNĐ		

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam
- Ý kiến kiểm toán độc lập : (Báo cáo kiểm toán kèm theo).

VI. Các công ty có liên quan.

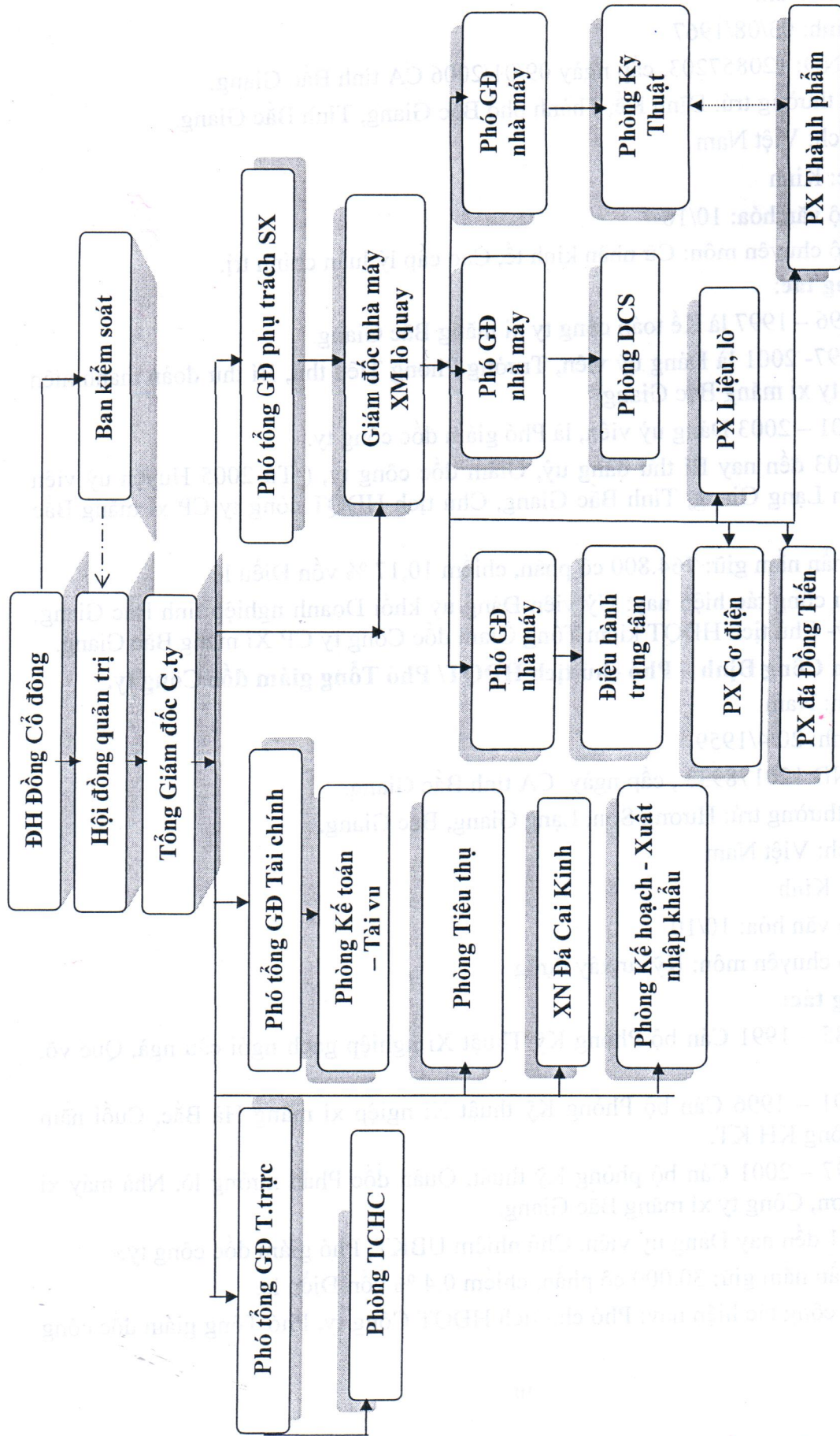
- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức, công ty : Không có.
- Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do tổ chức, công ty nắm giữ : Không có.
- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan: không có.

VII. Tổ chức và nhân sự

Cơ cấu tổ chức của công ty

5180-
T.Y
H. H. H. H.
T. B. C.
M. S. D.

SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG BẮC GIANG



Ghi chú : Ký hiệu → Quản lý điều hành; ↔ Quản lý tài chính; ← ---- Chức năng giám sát

- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong HĐQT, Ban điều hành:

1. Ông Nguyễn Văn Thanh – Chủ tịch HĐQT/Tổng giám đốc Công ty.

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 03/08/1967

Số CMND: 120857203, cấp ngày 09/01/2006 CA tỉnh Bắc Giang.

Địa chỉ thường trú: Đình Kế, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, Cao cấp lý luận chính trị.

Quá trình công tác:

- Từ 1996 – 1997 là Kế toán công ty xi măng Bắc Giang.

- Từ 1997- 2001 là Đảng ủy viên, Trưởng Phòng Tiêu thụ, Bí thư đoàn thanh niên CSHCM công ty xi măng Bắc Giang.

- Từ 2001 – 2003 Đảng ủy viên, là Phó giám đốc công ty.

- Từ 2003 đến nay Bí thư đảng ủy, Giám đốc công ty, (Từ 2005 Huyện ủy viên Đảng bộ huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Chủ tịch HĐQT công ty CP xi măng Bắc Giang).

Số cổ phần nắm giữ: 764.800 cổ phần, chiếm 10,17 % vốn Điều lệ

Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên Đảng ủy khối Doanh nghiệp tỉnh Bắc Giang, Bí thư Đảng ủy- Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Xi măng Bắc Giang.

2. Ông Nguyễn Công Định – Phó chủ tịch HĐQT/ Phó Tổng giám đốc Công ty.

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 20/4/1959

Số CMND: 120178933, cấp ngày CA tỉnh Bắc Giang.

Địa chỉ thường trú: Hương Sơn, Lạng Giang, Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác:

- Từ 1985 – 1991 Cán bộ Phòng Kỹ Thuật Xí nghiệp gạch ngói cầu ngà, Quế võ, Hà Bắc.

- Từ 1991 – 1996 Cán bộ Phòng Kỹ thuật Xí nghiệp xi măng Hà Bắc, Cuối năm 1996 là Phó Phòng KH KT.

- Từ 1997 – 2001 Cán bộ phòng Kỹ thuật, Quản đốc Phân xưởng lò, Nhà máy xi măng Hương Sơn, Công ty xi măng Bắc Giang.

- Từ 2001 đến nay Đảng ủy viên, Chủ nhiệm UBKT, Phó giám đốc công ty.

Số cổ phần nắm giữ: 30.000 cổ phần, chiếm 0,4 % vốn Điều lệ.

Chức vụ công tác hiện nay: Phó chủ tịch HĐQT Công ty, Phó Tổng giám đốc công ty.

3. Ông Lê Tiên Thanh – ủy viên HĐQT/ Phó Tổng giám đốc Công ty.

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 06/01/1956

Số CMND: 120983087; cấp ngày 16/11/2004 tại Bắc Giang

Địa chỉ thường trú: Hương Vĩ, Yên Thế, Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện

Quá trình công tác:

- Từ 10/1974 – 4/1984 Phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam .
- Từ 5/1984 – 2/1989 Công tác tại xí nghiệp xi măng Bồ Hạ.
- Từ 3/1989 – 12/1996 Trưởng Phòng Tổ chức Hành chính XN xi măng Bồ Hạ.
- Từ 01/1997 – 5/2001 Trưởng Phòng Tổ chức Công ty xi măng Bắc Giang.
- Từ 6/2001 đến nay Phó tổng giám đốc công ty kiêm trưởng phòng TCHC.

Chức vụ công tác hiện nay: ủy viên HĐQT Công ty đến hết 31/12/2014, Phó tổng giám đốc công ty.

Số cổ phần nắm giữ: 20.500 cổ phần, chiếm 0,27% vốn Điều lệ

4. Ông Nguyễn Xuân Hội – ủy viên HĐQT/ Kế toán trưởng.

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 07/06/1961

Số CMND: 120577867 cấp ngày 25/7/2006 tại Bắc Giang

Địa chỉ thường trú: Đông Sơn, Yên Thế, Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- Từ 5/1983 – 5/1985 Thủ kho xí nghiệp xi măng Bồ Hạ.
- Từ 5/1985 – 9/1994 Kế toán viên Xí nghiệp xi măng Bồ Hạ.
- Từ 9/1994 – 11/1994 Học lớp Kế toán trưởng tại BG do Sở Tài chính mở.
- Từ 11/1994 – 5/1999 Kế toán Ban quản lý công trình xây dựng Nhà máy xi măng Hà Bắc.
- Từ 6/1999 đến nay Trưởng Phòng tài vụ, Kế toán trưởng công ty.

Chức vụ công tác hiện nay: ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty kiêm Kế toán trưởng công ty.

Số cổ phần nắm giữ: 181.625 cổ phần, chiếm 2,41% vốn Điều lệ

5. Ông Nguyễn Văn Sửu – ủy viên HĐQT/ Giám đốc nhà máy xi măng.

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 18/07/1967

Số CMND: 120983374 cấp ngày 16/11/2004 tại Bắc Giang.

Địa chỉ thường trú: Bồ Hạ, Yên Thế, Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chế tạo máy

Quá trình công tác:

- Từ 1995 - 1997 cán bộ kỹ thuật Ban quản lý dự án xây dựng xi măng Hương Sơn.

- Từ 1997 - 1999 Phó quản đốc Phân xưởng Chuẩn bị liệu Nhà máy xi măng Hương Sơn, Công ty xi măng Bắc Giang.

- Từ 1999 - 2001 Quản đốc Phân xưởng Thành phẩm, Nhà máy xi măng Hương Sơn, Công ty xi măng Bắc Giang.

- Từ 2001 - 2003 Quản đốc phân xưởng Chuẩn bị liệu, Nhà máy xi măng Hương Sơn, Công ty xi măng Bắc Giang.

- Từ 2003 - 2005 Quản đốc phân xưởng Chuẩn bị liệu và Thành phẩm, Nhà máy xi măng Hương Sơn, Công ty xi măng Bắc Giang.

- Từ 2005 - 2008 Giám đốc xí nghiệp gạch Block, Công ty CP xi măng Bắc Giang.

Chức vụ công tác hiện nay: ủy viên HĐQT đến hết 31/12/2014, Giám đốc nhà máy xi măng.

Số cổ phần nắm giữ: 15.000 cổ phần, chiếm 0,25% vốn Điều lệ

- Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc: Tiền lương, thưởng của Ban Giám đốc và các quyền lợi khác của Ban Giám đốc (theo báo cáo tài chính).

- Số lượng cán bộ, nhân viên toàn công ty là 344 người.

- Chính sách đối với người lao động : Đảm bảo 100% người lao động trong công ty đều được ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn. 100% được đóng bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm Y tế đầy đủ. Các trường hợp đau ốm, thai sản đều được công ty cho đi bệnh viện điều trị và hưởng đầy đủ chế độ hiện hành. Công tác an toàn lao động được quan tâm cho công nhân, toàn bộ công nhân đều được đào tạo về kiến thức An toàn lao động, vệ sinh lao động, được trang bị đầy đủ các phương tiện bảo vệ cá nhân, bảo hộ lao động. Công ty đã tổ chức ăn bồi dưỡng độc hại cho 100% người lao động làm việc tại Công ty. Thực hiện chế độ thưởng hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo tháng, quý, năm kịp thời. Chế độ thăm hỏi khi ốm đau, hiếu được áp dụng cho cả vợ chồng, bố mẹ vợ hoặc chồng, con cái và không giới hạn lần thăm hỏi. Hàng năm đều tổ chức cho 100% cán bộ công nhân viên thăm quan nghỉ mát góp phần tạo phần khởi cho cán bộ công nhân viên sau những ngày lao động mệt mỏi. Công tác tuyển dụng lao động ưu tiên tuyển chọn lao động là các đối tượng Con em cán bộ công nhân viên, con em là người địa phương, ưu tiên tuyển dụng con em các gia đình chính sách. Hàng năm khen thưởng động viên kịp thời con em CBCNV có thành tích học tập tốt, thưởng cho các cháu thi trúng tuyển vào đại học, cao đẳng thưởng cho các cháu đang học phổ thông đạt danh hiệu học sinh tiên tiến và xuất sắc. Những người đang theo học đại học, cao đẳng tại chức gặp khó khăn công ty đã sắp xếp cho họ vừa học vừa làm thêm để tăng thu nhập giúp cho việc học tập đạt kết quả. Sau khi học xong đạt kết quả công ty đều có sự sắp xếp bố trí công việc hợp lý phù hợp để họ phát huy các kiến thức đã học phục vụ lợi ích chung của doanh nghiệp. Hàng năm vào các dịp lễ, tết, ngày thành lập Đoàn công ty đều tổ chức sinh hoạt

giao lưu văn nghệ với nhiều hình thức nội dung phong phú như : văn hoá, thể thao với các đơn vị kết nghĩa trong khu vực công ty đóng trên địa bàn và khu vực lân cận. Tổ chức Giải cầu nông do công đoàn Công ty hàng năm thu hút 95% đoàn viên công đoàn tham gia với nhiều bằng đấu hấp dẫn. Công tác nhân đạo từ thiện, nhân đạo được công ty tích cực thực hiện như tết vì người nghèo, giúp đỡ xã nghèo khó khăn, xã nông thôn mới...với tổng số tiền ủng hộ năm 2013 là 317 triệu đồng. Ngoài ra kịp thời động viên thưởng cho con em cán bộ công nhân viên có thành tích học tập tốt hoặc thi đỗ vào các trường đại học cao đẳng với số hàng 100 triệu đồng. Chế độ thăm hỏi ốm đau, hiếu hỷ được quan tâm động viên chia sẻ kịp thời.

- **Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng trong năm 2014 : Không thay đổi.**

VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT, Ban kiểm soát (nêu rõ số thành viên độc lập không điều hành), thành viên và cơ cấu Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Chủ tịch công ty: HĐQT gồm 5 thành viên, cả 5 thành viên là kiêm nhiệm. BKS gồm 3 thành viên đều là kiêm nhiệm.

- Hoạt động của HĐQT : Năm 2014 HĐQT tổ chức các cuộc họp đều mời các thành viên Ban kiểm soát. HĐQT đã họp thông qua và quyết định những vấn đề theo quy định tại Điều lệ công ty như : Kế hoạch sản xuất, kinh doanh, các dự án đầu tư, kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của Nghị quyết, đề ra phương hướng nhiệm vụ trọng tâm, thông qua các quy định, quy chế trước khi ban hành;

- Hoạt động của Ban kiểm soát: BKS định kỳ hàng quý đều thực hiện công tác kiểm tra giám sát hoạt động của HĐQT cũng như hoạt động SXKD của công ty, trong năm 2014 BKS đã tham gia các cuộc họp của HĐQT; giám sát các hoạt động của HĐQT và ban Giám đốc Công ty; kiểm tra, quyết toán chi phí quản lý năm 2013, kiểm tra báo cáo tài chính năm 2014...Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các thành viên của ban kiểm soát đó tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty, BKS có báo cáo trước trước ĐHĐCĐ thường niên năm 2014.

- Thù lao, các khoản lợi ích khác cho từng thành viên HĐQT thành viên Ban kiểm soát, được thực hiện chi trả theo NQ của ĐHĐCĐ đã được thông qua;

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên:

Ông Nguyễn Văn Thanh - Chủ tịch HĐQT: 764.800 CP.

Ông Nguyễn Công Định - Phó chủ tịch HĐQT: 30.000 CP.

Ông Lê Tiến Thanh - ủy viên HĐQT : 20.500 CP.

Ông Nguyễn Xuân Hội - Ủy viên HĐQT: 181.625 CP.

Ông Nguyễn Văn Sửu - Ủy viên HĐQT: 15.000 CP.

- Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

- Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết với công ty của thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên (Không).

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

2.1. Cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước
- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn/thành viên góp vốn theo nội dung: Tên; Địa chỉ liên lạc; Ngành nghề kinh doanh; số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu/vốn góp trong công ty.

2.2. Cổ đông/thành viên góp vốn sáng lập.

1. Vốn ngân sách tỉnh Bắc Giang: 2.703.254.682 đồng , chiếm 3,6 % VDL.
2. Ông Nguyễn Văn Thanh - Chủ tịch HĐQT : 7.648.000.000 đồng; chiếm 10,17% vốn điều lệ.
3. Ông Nguyễn Công Định - Phó Chủ tịch HĐQT : 300.000.000 đồng; chiếm 0,51% vốn điều lệ.
4. Ông Lê Tiến Thanh - Ủy viên HĐQT : 205.000.000 đồng ; chiếm 0,35% vốn điều lệ.
5. Ông Nguyễn xuân Hội- Ủy viên HĐQT:1.816.245.318 đồng; chiếm 3,12% VDL.
6. Ông Nguyễn Văn Sửu - Ủy viên HĐQT : 150.000.000 đồng; chiếm 0,25% VDL.

2.3. Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài.

- Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.
- Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết với công ty của thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

(Không có).

Bắc Giang, ngày 20 tháng 4 năm 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG BẮC GIANG
Chủ tịch HĐQT/Tổng giám đốc công ty



Nguyễn Văn Thanh